

HỒ SƠ YÊU CẦU

Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Bảo dưỡng thiết bị đo trị số Octane.

Thuộc công việc: Bảo dưỡng và cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ bảo dưỡng thiết bị thử nghiệm năm 2023.

Phát hành ngày: 31/8/2023.

Ban hành kèm theo Quyết định số: 1376/PLXB12-QĐ ngày 30/8/2023
V/v Phê duyệt hồ sơ yêu cầu.

BÊN MỜI THẦU



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Sự

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Chủ đầu tư/ Bên mời thầu	Công ty Xăng dầu B12
Bên mời thầu	Được thành lập theo Quyết định số: 1820/PLXB12-QĐ ngày 13/12/2022 của Giám đốc Công ty Xăng dầu B12
Luật đấu thầu	Luật đấu thầu số 43/2013/QH13
Nghị định 63/CP	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu
Quy chế QC-KTĐT.22	Quy chế Lựa chọn nhà thầu của Công ty Xăng dầu B12, mã số QC-KTĐT.22

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời thầu là: Công ty Xăng dầu B12.
2. Bên mời thầu mời nhà thầu (nộp báo giá) gói thầu: “Gói thầu số 01: Bảo dưỡng thiết bị đo trị số Octane”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của Hồ sơ yêu cầu này.
3. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp về chuyên môn, khoa học và công nghệ;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
5. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01 và Mẫu số 03a Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong Hồ sơ yêu cầu với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu giá theo Mẫu số 03a (2) Chương III;
3. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm (Yêu cầu tại Mục 4, Chương II).

- Kinh nghiệm của nhà thầu: Bản sao hồ sơ: Hợp đồng tương tự; Hóa đơn GTGT; Biên bản nghiệm thu.

- Nhân sự chủ chốt: theo Mẫu Bảng lý lịch nhân sự chủ chốt Chương III.

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Công ty Xăng dầu B12 (Phòng Kỹ thuật Xăng dầu); Địa chỉ: Khu I, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh – Số điện thoại: 0203.3846.360, Fax: 0203.3846.349 trước thời điểm đóng thầu. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm đóng thầu sẽ không được xem xét. Thời điểm đóng thầu được ghi rõ tại Thông báo mời thầu và được đăng tải công khai tại website: www.b12.petrolimex.com.vn.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo Hồ sơ yêu cầu. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Bảo lãnh dự thầu:

1. Nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng thầu theo một trong các hình thức: nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản hoặc Thư bảo lãnh do Ngân hàng, tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành mà bên A có thể tra cứu được trên mạng của ngân hàng đó và bảo lãnh được ngân hàng cam kết thanh toán không được hủy ngang. Trường hợp sử dụng thư bảo lãnh thì phải áp dụng theo Mẫu thư bảo lãnh dành cho nhà thầu độc lập hoặc Mẫu thư bảo lãnh dành cho nhà thầu liên danh theo quy định tại HSYC này hoặc một Mẫu thư bảo lãnh khác nhưng phải bao gồm đầy đủ nội dung cơ bản của bảo lãnh dự thầu.

2. Nội dung và hiệu lực của bảo đảm dự thầu

a) Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: 1.950.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

b) Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

3. Bảo lãnh dự thầu được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: có giá trị thấp hơn, thời gian hiệu lực ngắn hơn so với yêu cầu quy định tại khoản 2 Mục này, không đúng tên bên mời thầu (đơn vị thụ hưởng), không phải là bản gốc và không có chữ ký hợp lệ hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho bên mời thầu, chủ đầu tư.

4. Việc tịch thu, hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm dự thầu thực hiện theo quy định nêu tại khoản 8 Điều 11 Luật đấu thầu và khoản 1 Điều 19 Nghị định 63/CP.

Mục 8. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Hồ sơ yêu cầu;
2. Được đánh giá là đáp ứng được các yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm (Yêu cầu tại Mục 4, Chương II);
3. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 9. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax và được đăng tải trên website của Công ty Xăng dầu B12.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 10. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 của Luật đấu thầu và Mục 2 Chương XII của Nghị định 63/CP.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

1. Yêu cầu cung cấp dịch vụ: Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ Bảo dưỡng thiết bị đo trị số Octane theo đúng nội dung nêu tại bảng sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Ngày hoàn thành
I	Hệ thống làm mát nhiên liệu (Chiler)			20 ngày kể từ ngày chủ đầu tư có văn bản yêu cầu thực hiện
1	Tháo vệ sinh toàn bộ hệ thống dàn nóng và lạnh	Lần	01	
2	Sức rửa bồn nước, bơm	Lần	01	
3	Thay nước mới, bổ sung dung dịch làm mát	Lần	01	
II	Hệ thống pha nhiên liệu chuẩn			
1	Kiểm tra và vệ sinh các bơm nhiên liệu	Lần	01	
III	Hệ thống cung cấp nhiên liệu vận hành (04 bộ)			
1	Vệ sinh căn chỉnh các phao, kim đóng mở lấy nhiên liệu	Lần	01	
2	Kiểm tra vạch chia mức nhiên liệu kiểm soát đầu vào thiết bị	Lần	01	
3	Kiểm tra vệ sinh valve chia nhiên liệu	Lần	01	
IV	Cụm Cylinder			
1	Tháo toàn bộ cụm Cylinder	Lần	01	
2	Kiểm tra vệ sinh valve xả, hút	Lần	01	
3	Vệ sinh cụm Piston, vòng bạc, kiểm tra các thông số kỹ thuật	Lần	01	
4	Kiểm tra và làm kín mép valve trong buồng nổ	Lần	01	
5	Hệ thống cò, cam điều khiển valve đóng mở	Lần	01	
6	Kiểm tra các lò xo (valve hút và xả lò xo đỡ thân vỏ ngoài Cylinder)	Lần	01	
7	Kiểm tra các gioăng, vòng đệm thân đỡ Cylinder	Lần	01	
8	Kiểm tra hệ thống trục bánh răng điều chỉnh chiều cao Cylinder	Lần	01	
V	Hệ thống bơm dầu, dầu làm mát, dầu bôi trơn thanh truyền và gia nhiệt Oil			
1	Kiểm tra thanh truyền và bạc đỡ trục	Lần	01	
2	Kiểm tra vệ sinh Điện trở gia nhiệt Oil	Lần	01	
VI	Hệ thống đánh lửa, tốc độ vòng quay			
1	Kiểm tra vệ sinh Bugi	Lần	01	
2	Kiểm tra, cân chỉnh đầu tín hiệu báo chỉ số vòng quay	Lần	01	
VII	Hệ thống gia nhiệt Air cửa hút nhiên liệu			
1	Vệ sinh kiểm tra độ cách điện	Lần	01	
VIII	Hệ thống điện, motor điều chỉnh chiều cao Cylinder, động cơ chính truyền động bánh đà			
1	Kiểm tra vệ sinh toàn bộ hệ thống điện	Lần	01	
2	Kiểm tra trạng thái động cơ, motor điều chỉnh Cylinder	Lần	01	

2. Nội dung công việc:

2.1. Bảo dưỡng hiệu chuẩn định kỳ thiết bị đo trị số Octane trong xăng (theo tiêu chuẩn ASTM D2699):

- Kiểm tra đo đạc các thông số kỹ thuật theo Tiêu chuẩn ASTM D2699;
- Vệ sinh, tra dầu, mỡ các chi tiết sau khi đã vệ sinh sạch sẽ;
- Lắp lại các chi tiết và kiểm tra tổng thể các quy định về mối lắp ráp theo ASTM D2699; trường hợp không đạt thông số kỹ thuật bắt buộc phải thay mới hoặc điều chỉnh phù hợp cho đảm bảo kỹ thuật tốt nhất có thể được;
- Kiểm tra độ phù hợp và đồng bộ các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu cho thiết bị vận hành.
- Ghi chép biên bản kiểm tra (Lưu lại hồ sơ quản lý thiết bị để lần bảo trì tiếp theo).

2.2. Chạy kiểm tra máy:

- Pha xăng chuẩn để kiểm tra và điều chỉnh các chi tiết đáp ứng sự phù hợp của thiết bị; kết quả phải phù hợp với mẫu chuẩn xăng được pha theo tiêu chuẩn ASTM D2699;
- So sánh kết quả ghi biên bản đánh giá tình trạng thiết bị đạt hay không đạt.
- Lưu mẫu để chạy mẫu liên phòng so sánh thiết bị chuẩn và đồng bộ với yêu cầu của hệ thống;
- Kiểm tra toàn bộ các biên bản (trước và sau khi bảo trì) lưu làm 02 bản để cập nhật hồ sơ Quản lý thiết bị.

2.3. Khuyến nghị:

- Lập bản khuyến nghị về các vật tư, phụ tùng, hóa chất, chất chuẩn cần thiết cho lần bảo dưỡng, hiệu chuẩn tiếp theo).

3. Yêu cầu về chất lượng:

- Đảm bảo tuân thủ theo quy định của hãng sản xuất và tiêu chuẩn ASTM D2699
- Đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu kỹ thuật trong thi công và theo yêu cầu của bên A.
- Trong quá trình thực hiện công việc tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường tới các thiết bị khác. Đảm bảo an toàn lao động cho nhân viên kỹ thuật thực hiện.
- Sau khi bảo dưỡng phải đảm bảo cho thiết bị hoạt động an toàn, chính xác và ổn định.

4. Yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm:

4.1. Yêu cầu về kinh nghiệm:

Nội dung	Mô tả	Yêu cầu	Tài liệu chứng minh
Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự ⁽¹⁾	Số lượng tối thiểu các hợp đồng tương tự là 01 hợp đồng mà nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ trong vòng 02 năm trở lại đây (Tính đến thời điểm đóng thầu): Hợp đồng có giá trị tối thiểu là 68.418.000 đồng.	Phải thỏa mãn yêu cầu này.	- Bản sao hồ sơ sau: + Hợp đồng bảo dưỡng thiết bị. + Biên bản nghiệm thu. + Hoá đơn GTGT.

⁽¹⁾Hợp đồng tương tự là hợp đồng bảo dưỡng thiết bị tương tự với gói thầu đang xét và đã hoàn thành, bao gồm:

- Tương tự về chủng loại, tính chất: Bảo dưỡng thiết bị có thông số kỹ thuật tương tự và có cùng tính năng như thiết bị đo trị số octane của gói thầu đang xét;
- Tương tự về quy mô: có giá trị hợp đồng bằng hoặc lớn hơn 70% giá trị của gói thầu đang xét.

4.2. Yêu cầu về nhân sự chủ chốt:

Nội dung	Mô tả	Yêu cầu	Tài liệu chứng minh
Chuyên viên kỹ thuật	Kinh nghiệm: Đã có kinh nghiệm thực hiện bảo dưỡng tối thiểu 01 thiết bị đo trị số octane.	Phải thỏa mãn yêu cầu này.	- Bản sao hồ sơ sau: + Hợp đồng lao động. + Biên bản bảo dưỡng hoặc biên bản nghiệm thu.

Nhà thầu đáp ứng tất cả các yêu cầu nêu trên thì được đánh giá là đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm.

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Tên công trình: [Ghi tên công trình]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ triển khai ký kết hợp đồng theo đúng các quy định của hồ sơ yêu cầu.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ngày, kể từ ngày [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CHO CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
1	Bảo dưỡng Thiết bị đo trị số Octane Wakesa theo các yêu cầu của TCVN D2699	Thiết bị	01			
	Tổng giá chào cho các dịch vụ liên quan đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (Nếu có)					

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4) Bên mời thầu ghi phù hợp với Biểu dịch vụ liên quan quy định tại Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói thầu.

Các cột (5) và cột (6) do nhà thầu chào.

BẢNG LÝ LỊCH NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Vị trí dự kiến đảm nhiệm:
Tên nhà thầu:
Họ tên chuyên gia:
Nghề nghiệp:
Ngày, tháng, năm sinh:
Tham gia tổ chức nghề nghiệp:
Quá trình công tác:

Thời gian	Tên cơ quan đơn vị công tác	Vị trí công việc đảm nhận
Từ ... đến ...		

Nhiệm vụ dự kiến được phân công trong gói thầu:

Chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công trong gói thầu	Nêu kinh nghiệm thực hiện những công việc, nhiệm vụ liên quan trước đây để chứng minh khả năng thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công
...	...

Thông tin liên hệ:

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Ghi chú: Nhà thầu gửi kèm bản sao hợp đồng lao động, bản chụp bằng tốt nghiệp Đại học được kê khai.

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Số: .../HĐBD/2023/B12-...

Gói thầu số 01: Bảo dưỡng thiết bị đo trị số Octane

- Căn cứ Bộ Luật dân sự;
- Căn cứ Luật Đấu thầu;
- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Công ty Xăng dầu B12 và ... ngày .../.../2023 và các tài liệu khác liên quan đến gói thầu trên
- Căn cứ Quyết định số: .../PLXB12-QĐ ngày .../.../2023 của Giám đốc Công ty Xăng dầu B12 V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu “Gói thầu số 01: Bảo dưỡng thiết bị đo trị số Octane”.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

1. ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN A):

- Chủ đầu tư: Công ty Xăng dầu B12
- Địa chỉ : Khu I, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện: Ông Phạm Văn Sự Chức vụ: Phó Giám đốc.
(Giấy ủy quyền số: 3092/PLXB12-UQ ngày 26/12/2022 do ông Giám đốc Công ty Xăng dầu B12 ký)
- Điện thoại: 0203.3846.360 Fax: 0203.3846.349
- Tài khoản : 119003166888 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh Quảng Ninh (Vietinbank Quảng Ninh)
- Tài khoản : 44810009288888 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Hạ Long (BIDV Hạ Long)
- Tài khoản : 2207040000014 tại Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex, chi nhánh Quảng Ninh.
- Mã số thuế: 5700101690

2. ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN B):

- Nhà thầu: ...
- Địa chỉ: ...
- Người đại diện: ... Chức vụ: ...
- Điện thoại: ... Fax: ...
- Tài khoản số: ...
- Mã số thuế: ...

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung công việc:

1. Bên A giao cho Bên B thực hiện việc Bảo dưỡng, hiệu chuẩn thiết bị xác định trị số Octane trong xăng (theo tiêu chuẩn ASTM D2699). Số lượng: 01 thiết bị.
2. Nội dung thực hiện:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
I	Hệ thống làm mát nhiên liệu (Chiler)		
1	Tháo vệ sinh toàn bộ hệ thống dàn nóng và lạnh	Lần	01
2	Sức rửa bồn nước, bơm	Lần	01
3	Thay nước mới, bổ sung dung dịch làm mát	Lần	01
II	Hệ thống pha nhiên liệu chuẩn		
1	Kiểm tra và vệ sinh các bơm nhiên liệu	Lần	01
III	Hệ thống cung cấp nhiên liệu vận hành (04 bộ)		
1	Vệ sinh căn chỉnh các phao, kim đóng mở lấy nhiên liệu	Lần	01
2	Kiểm tra vạch chia mức nhiên liệu kiểm soát đầu vào thiết bị	Lần	01
3	Kiểm tra vệ sinh valve chia nhiên liệu	Lần	01
IV	Cụm Cylinder		
1	Tháo toàn bộ cụm Cylinder	Lần	01
2	Kiểm tra vệ sinh valve xả, hút	Lần	01
3	Vệ sinh cụm Piston, vòng bạc, kiểm tra các thông số kỹ thuật	Lần	01
4	Kiểm tra và làm kín mép valve trong buồng nổ	Lần	01
5	Hệ thống cò, cam điều khiển valve đóng mở	Lần	01
6	Kiểm tra các lò xo (valve hút và xả lò xo đỡ thân vỏ ngoài Cylinder)	Lần	01
7	Kiểm tra các gioăng, vòng đệm thân đỡ Cylinder	Lần	01
8	Kiểm tra hệ thống trục bánh răng điều chỉnh chiều cao Cylinder	Lần	01
V	Hệ thống bơm dầu, dầu làm mát, dầu bôi trơn thanh truyền và gia nhiệt Oil		
1	Kiểm tra thanh truyền và bạc đỡ trục	Lần	01
2	Kiểm tra vệ sinh Điện trở gia nhiệt Oil	Lần	01
VI	Hệ thống đánh lửa, tốc độ vòng quay		
1	Kiểm tra vệ sinh Bugi	Lần	01
2	Kiểm tra, căn chỉnh đầu tín hiệu báo chỉ số vòng quay	Lần	01
VII	Hệ thống gia nhiệt Air cửa hút nhiên liệu		
1	Vệ sinh kiểm tra độ cách điện	Lần	01
VIII	Hệ thống điện, motor điều chỉnh chiều cao Cylinder, động cơ chính truyền động bánh đà		
1	Kiểm tra vệ sinh toàn bộ hệ thống điện	Lần	01
2	Kiểm tra trạng thái động cơ, motor điều chỉnh Cylinder	Lần	01

2.1. Bảo dưỡng hiệu chuẩn định kỳ:

- Kiểm tra đo đạc các thông số kỹ thuật theo Tiêu chuẩn ASTM D2699;
- Vệ sinh, tra dầu, mỡ các chi tiết sau khi đã vệ sinh sạch sẽ;
- Lắp lại các chi tiết và kiểm tra tổng thể các quy định về mối lắp ráp theo ASTM D2699; trường hợp không đạt thông số kỹ thuật bắt buộc phải thay mới hoặc điều chỉnh phù hợp cho đảm bảo kỹ thuật tốt nhất có thể được;
- Kiểm tra độ phù hợp và đồng bộ các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu cho thiết bị vận hành.
- Ghi chép biên bản kiểm tra (Lưu lại hồ sơ quản lý thiết bị để lần bảo trì tiếp theo).

2.2. Chạy kiểm tra máy:

- Pha xăng chuẩn để kiểm tra và điều chỉnh các chi tiết đáp ứng sự phù hợp của thiết bị; kết quả phải phù hợp với mẫu chuẩn xăng được pha theo tiêu chuẩn ASTM D2699;

- So sánh kết quả ghi biên bản đánh giá tình trạng thiết bị đạt hay không đạt.

- Lưu mẫu để chạy mẫu liên phòng so sánh thiết bị chuẩn và đồng bộ với yêu cầu của hệ thống;

- Kiểm tra toàn bộ các biên bản (trước và sau khi bảo trì) lưu làm 02 bản để cập nhật hồ sơ Quản lý thiết bị.

2.3. Khuyến nghị:

- Lập bản khuyến nghị về các vật tư, phụ tùng, hóa chất, chất chuẩn cần thiết cho lần bảo dưỡng, hiệu chuẩn tiếp theo (nếu có).

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Hồ sơ báo giá của nhà thầu;
5. Hồ sơ yêu cầu và các tài liệu sửa đổi, làm rõ (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

- Bố trí cán bộ kỹ thuật phối hợp với bên B để thực hiện, giám sát, kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công việc.

- Thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

- Bên B cam kết thực hiện công việc theo nội dung và tiến độ nêu tại Điều 1 của hợp đồng cho Bên A, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

- Cung cấp hoá đơn giá trị gia tăng sau khi Nghiệm thu hoàn thành công việc.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng (Đã bao gồm thuế GTGT) là: ... đồng (*Bằng chữ...*).

Theo Phụ lục bảng giá hợp đồng kèm theo.

2. Hình thức thanh toán và thời gian thanh toán:

- 2.1. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

- 2.2. Thời gian thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị công việc thực hiện trong hợp đồng cho Bên B trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh, quyết toán theo yêu cầu được phê duyệt.

- Hồ sơ, chứng từ thanh, quyết toán bao gồm:

- + Giấy đề nghị thanh toán của bên B (Bản gốc);
 - + Biên bản đối chiếu công nợ (Bản gốc);
 - + Biên bản thanh lý hợp đồng (Bản gốc);
 - + Bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng (gọi là quyết toán A-B), trong đó nêu rõ giá trị công việc hoàn thành theo hợp đồng; giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi công việc theo hợp đồng đã ký, giá trị đã tạm ứng, thanh toán hoặc tạm thanh toán (nếu có) và giá trị còn lại mà Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B;
 - + Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc thuộc phạm vi hợp đồng và nghiệm thu công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng (nếu có);
 - + Hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định;
 - + Các tài liệu pháp lý khác có liên quan ...
- 2.3. Số lần thanh toán: Thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Tổng thời gian để Bên B hoàn thành toàn bộ nội dung công việc nêu tại Điều 1 của hợp đồng này là 20 ngày kể từ khi bên B có văn bản yêu cầu thực hiện (Bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ).

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng;
- c) Thay đổi số lượng dịch vụ;
- d) Các nội dung khác (nếu có).

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
- b) Bên B bị phá sản, giải thể;
- c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với đơn vị khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng

này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật

- Đảm bảo tuân thủ theo quy định của hãng sản xuất.
- Đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu kỹ thuật trong thi công và theo yêu cầu của bên A.
- Trong quá trình thực hiện công việc tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường tới các thiết bị khác. Đảm bảo an toàn lao động cho nhân viên kỹ thuật thực hiện.
- Sau khi bảo dưỡng phải đảm bảo cho thiết bị hoạt động an toàn, chính xác và ổn định.

Điều 11. Giải quyết tranh chấp.

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc của hợp đồng.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Chuyển vụ việc tới Tòa kinh tế Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh để giải quyết. Phán quyết cuối cùng của Tòa án là căn cứ cuối cùng để hai bên giải quyết tranh chấp. Toàn bộ án phí sẽ do bên vi phạm chịu.

Điều 12. Hiệu lực hợp đồng.

- 1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA NHÀ THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

PHỤ LỤC
BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày _____ tháng _____ năm _____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở Hồ sơ yêu cầu, báo giá của nhà thầu và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 03a (2) trong Hồ sơ yêu cầu này].